

Số: 78 /GD&ĐT
V/v hướng dẫn tuyển sinh vào các trường
mầm non, lớp 1 và lớp 6
năm học 2024-2025

Gia Lâm, ngày 22 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn huyện.

Căn cứ Công văn số 963/SGDDĐT-QLT ngày 3/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2024-2025, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện triển khai, thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2024-2025 như sau:

I. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

1.1. Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tuyển tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

1.2. Phối hợp với UBND xã, thị trấn; các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND xã, thị trấn, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh trong đó nêu rõ tuyển tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi trên địa bàn.

1.3. Về số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định tại Điều 15 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo qui định.

1.4. Hồ sơ tuyển sinh

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.



1.5. Các trường MN tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

2.1. Địa bàn tuyển sinh: Theo tuyển tuyển sinh do UBND huyện quy định cho các trường.

2.2. Đối tượng tuyển sinh vào lớp 6: Những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

2.3. Tuổi tuyển sinh:

a) Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2018). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi.

Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

b) Lớp 6: Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2013)

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi qui định.

2.4. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển tuyển sinh do UBND huyện quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

2.5. Hồ sơ tuyển sinh:

a) Lớp 1: - Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (*theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành*) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

b) Lớp 6: - Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (*theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành*) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.

- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

2.6. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo Phòng GDĐT để trình UBND huyện phê duyệt.

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhà trường đề xuất Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện phê duyệt giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường.

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GDĐT.

3. Thời gian tuyển sinh

3.1. Cấp Mã tuyển sinh: Các trường MN, TH, THCS phải hoàn thành việc cấp Mã tuyển sinh cho cha mẹ học sinh **trước ngày 31/5/2024**. Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc Số định danh cá nhân của học sinh) kèm mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành.

3.2. Thời gian tuyển sinh

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:
 - + Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 03/7/2024;
 - + Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2024 đến hết ngày 06/7/2024;
 - + Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2024 đến hết ngày 09/7/2024.
- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 13/7/2024 đến hết ngày 18/7/2024.

4. Lưu ý

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha (mẹ) hoặc người giám hộ của học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2024.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 01/6/2024 đến hết ngày 12/7/2024; các trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực:

lựa chọn thời gian kiểm tra, đánh giá năng lực hợp lý đảm bảo hoàn thành chậm nhất vào ngày 29/6/2024.

- Sau ngày 18/7/2024, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo Phòng GDĐT; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, Phòng GDĐT cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2024 đến ngày 22/7/2024; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (theo mẫu M02 đính kèm) các học sinh dự tuyển năm học 2024-2025 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với Công an cấp xã trên địa bàn để rà soát, xác thực (*tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh*); sau khi có kết quả xác minh của Công an cấp xã, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống số điểm diện tử chậm nhất ngày 23/7/2024.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chủ động phối hợp với UBND và Công an các xã, thị trấn tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công và xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2024-2025 của trường, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn.

2. Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2024-2025 của trường, báo cáo Phòng GDĐT. Lưu ý: Số lượng chỉ tiêu tuyển sinh phải khớp với số học sinh điều tra được trên địa bàn huyện.

3. Thông báo công khai tại trường tuyển tuyển sinh do UBND huyện quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc

hệ thống giáo dục quốc dân (công khai về cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính).

4. Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (gồm *Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại,... theo mẫu M01 đính kèm*); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VneID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VneID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

6. Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; chịu trách nhiệm đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

7. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

8. Mỗi trường tham mưu đề xuất Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập, thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

9. Tổ chức tuyển sinh:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh cá nhân...trong Giấy khai sinh, Học bạ (*đối với lớp 6*). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi xác nhận vào mặt sau bản sao Giấy khai sinh: **“Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh”**, sau đó ký và ghi rõ họ tên;

Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, văn bằng, chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

b) Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

c) Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

10. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

11. Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2024-2025 và thông tin các học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định.

12. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, gửi kết quả tuyển sinh cho UBND xã, thị trấn và báo cáo với phòng GDĐT.

* Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công tác tuyển sinh của các nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm khi có sai sót trong công tác tuyển sinh. Các trường mầm non công lập gửi văn bản hướng dẫn tuyển sinh và mẫu báo cáo kế hoạch tuyển sinh cho các trường và nhóm mầm non tư thục có trẻ 5 tuổi trên địa bàn.

Trên đây là hướng dẫn công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2024-2025, phòng GDĐT yêu cầu các nhà trường nghiên cứu kỹ văn bản và tổ chức thực hiện theo đúng hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo ngay với phòng GDĐT để kịp thời giải quyết. *pr*

Nơi nhận:

- Như trên; để thực hiện
- Lưu: VP.



TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Việt Cường

UBND QUẬN/HUYỆN/THỊ XÃ....
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH

(Để đảm bảo quyền lợi tuyển sinh của học sinh, đề nghị phụ huynh kê khai đầy đủ và chính xác những thông tin dưới đây)

Trường:

Lớp:

- 1) Họ và tên học sinh (*VIẾT CHỮ IN HOA*):
- 2) Giới tính (*Nam/Nữ*): 3) Dân tộc:
- 4) Ngày sinh: 5) Nơi sinh (tỉnh/thành phố):
- 6) Đối tượng chính sách: 7) Học sinh khuyết tật:
- 8) Nơi thường trú:
 - 8.1) Tỉnh/thành phố:
 - 8.2) Quận/huyện:
 - 8.3) Phường/xã/thị trấn:
 - 8.4) Tổ/thôn:
 - 8.5) Khu phố/xóm:
- 9) Nơi ở hiện tại:
 - 9.1) Tỉnh/thành phố:
 - 9.2) Quận/huyện:
 - 9.3) Phường/xã/thị trấn:
 - 9.4) Tổ/thôn:
 - 9.5) Khu phố/xóm:
 - 9.6) Số nhà/ngõ/ngách:
- 10) Số định danh cá nhân của học sinh:

Tôi cam đoan những thông tin kê khai trong phiếu này là đúng sự thật.

Quan hệ của người kê khai với học sinh

(*Cha/Mẹ/Người giám hộ*)

.....

Hà Nội, ngày tháng năm

NGƯỜI KÊ KHAI

(*ký và ghi rõ họ tên*)

Số ĐT người kê khai:

Lưu ý: CMHS nộp phiếu này cho nhà trường chậm nhất ngày .../.../.....

Hướng dẫn kê khai: Đề nghị CMHS ghi bằng bút mực MÀU XANH

- 1) Họ và tên học sinh: Viết đầy đủ Họ, đệm và tên học sinh bằng chữ IN HOA.
- 5) Nơi sinh: Chỉ ghi tên tỉnh/thành phố.
- 6) Đối tượng chính sách: Hộ nghèo/GĐ liệt sĩ/GĐ có công với cách mạng/GĐ có người là lão thành cách mạng/GĐ tham gia kháng chiến. ... *Bỏ trống nếu không thuộc diện đối tượng chính sách.*
- 7) Học sinh khuyết tật: KT nhìn/KT vận động/KT nghe/... *Bỏ trống nếu không thuộc diện khuyết tật.*
- 8) Nơi thường trú: là nơi học sinh sinh sống ổn định, lâu dài và đã được đăng ký thường trú.
- 9) Nơi ở hiện tại: là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà học sinh đang thường xuyên sinh sống.
- 10) Số định danh cá nhân của học sinh: Gồm 12 số do cơ quan Công an cấp.

